Ký bởi: Tổng cục Thuế
Địa chỉ: Tổng cục thuế
Thời gian ký: 19.10.2021 16:14

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 4007 /TCT-TTKT
V/v: Lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế năm 2022.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2021

ĐẾN TRƯỚC HOẢ TỐC

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Căn cứ Luật Thanh tra, Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành; để đảm bảo việc xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế năm 2022 kịp thời, đúng định hướng, góp phần nâng cao hiệu quả thanh tra, kiểm tra thuế của toàn ngành, Tổng cục Thuế đề nghị Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Chi cục Thuế trực thuộc triển khai xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế năm 2022 theo hướng dẫn sau:

I. Phạm vi và nguyên tắc xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế.

1. Phạm vi:

Kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế năm 2022 hướng dẫn tại công văn này gồm:

+ Kế hoạch, chuyên đề thanh tra, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế (NNT) quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 110 và khoản 3 Điều 113 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

+ Kế hoạch kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 109 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

2. Nguyên tắc:

2.1. Đối với kế hoạch, chuyên đề thanh tra, kiểm tra tại trụ sở NNT:

- Việc xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế năm 2022 phải được thực hiện theo phân tích rủi ro và tuân thủ các quy định tại Thông tư số 31/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 của Bộ Tài chính về quản lý rủi ro trong quản lý thuế; Quy trình thanh tra thuế, Quy trình kiểm tra thuế và Quy trình quản lý rủi ro trong xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra NNT.

- Việc lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo phân tích rủi ro và theo chuyên đề phải được áp dụng Bộ Tiêu chí rủi ro ban hành kèm theo Quyết định số 1158/QĐ-TCT ngày 03/8/2021 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế và thực hiện trên ứng dụng phân tích rủi ro (TPR), gắn với tình hình thực tế kinh doanh của các doanh nghiệp thuộc địa bàn.

- Kế hoạch thanh tra, kiểm tra của cơ quan thuế cấp dưới phải đảm bảo nguyên tắc tránh chồng chéo, trùng lắp với kế hoạch thanh tra, kiểm tra của cơ

quan thuế cấp trên và kế hoạch thanh tra của Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán nhà nước, Thanh tra Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế.

- Việc tổng hợp danh sách NNT để tổng hợp lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra trên phần mềm ứng dụng TPR (Tỷ lệ Doanh nghiệp đưa vào rà soát trước khi lập kế hoạch) không vượt quá 250% kế hoạch dự kiến được phê duyệt.

- Kế hoạch thanh tra theo chuyên đề đầu năm (không bao gồm chuyên đề trong năm) không được vượt quá 50% tổng kế hoạch thanh tra; Kế hoạch kiểm tra theo chuyên đề đầu năm (không bao gồm chuyên đề trong năm) không vượt quá 30% nhiệm vụ kiểm tra được giao.

- Khi lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra cần hạn chế các cuộc thanh tra, kiểm tra chưa thật sự cần thiết, đồng thời nghiên cứu, chuẩn bị phương án áp dụng cách thức tiến hành thanh tra, kiểm tra theo hướng đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào thanh tra, kiểm tra thuế, giảm thiểu tối đa tiếp xúc trực tiếp với người nộp thuế.

2.2. Đối với kế hoạch kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế:

Sau khi lựa chọn NNT vào danh sách kế hoạch thanh tra, kiểm tra tại trụ sở NNT, cơ quan thuế lựa chọn NNT vào kế hoạch kiểm tra tại trụ sở CQT. Việc lập kế hoạch tại trụ sở CQT được thực hiện theo quy trình kiểm tra thuế và các bước hỗ trợ tại ứng dụng lập kế hoạch TPR.

II. Xây dựng kế hoạch thanh tra thuế, kế hoạch kiểm tra thuế năm 2022.

1. Xây dựng nhiệm vụ, kế hoạch thanh tra thuế, kiểm tra thuế.

Nhiệm vụ, kế hoạch thanh tra thuế, kiểm tra thuế năm 2022 được xây dựng trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế 03 năm liền kề (2018, 2019, 2020) và căn cứ nguồn nhân lực hiện có của từng cơ quan thuế để xây dựng.

2. Các ngành, lĩnh vực, quy mô doanh nghiệp cần tập trung thanh tra, kiểm tra năm 2022.

- Các doanh nghiệp có rủi ro cao về hoàn thuế, hoá đơn: tập trung thanh tra, kiểm tra sau hoàn thuế GTGT theo quy định của Luật Quản lý thuế, theo đó việc xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra sau hoàn thuế phải lựa chọn các doanh nghiệp hoàn thuế có rủi ro (các doanh nghiệp có hoàn thuế lớn bất thường, doanh nghiệp có số hoàn thuế lớn gấp nhiều lần vốn điều lệ, hoàn thuế GTGT hàng hoá xuất khẩu qua biên giới đất liền, ...).

+ Cơ quan thuế lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 đối với 100% doanh nghiệp có hồ sơ hoàn thuế chưa được thanh tra, kiểm tra sau hoàn thuế khi đã đến thời hạn thanh tra, kiểm tra sau hoàn theo quy định của Luật Quản lý thuế;

+ Đối với những doanh nghiệp có hồ sơ hoàn thuế chưa đến thời hạn thanh tra, kiểm tra sau hoàn theo quy định của Luật Quản lý thuế: cơ quan thuế đánh giá rủi ro, lựa chọn các doanh nghiệp hoàn thuế có rủi ro (các doanh nghiệp có hoàn thuế lớn bất thường, doanh nghiệp có số hoàn thuế lớn gấp nhiều lần vốn điều lệ, hoàn thuế GTGT hàng hoá xuất khẩu qua biên giới đất liền, ...) để lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022.

- Các doanh nghiệp thuộc ngành nghề, lĩnh vực có dư địa thu lớn: Dầu khí; Xăng dầu; Điện lực; Viễn thông; Ngân hàng; Bảo hiểm; Chứng khoán; Cho thuê tài chính; Dược phẩm; Sản xuất, kinh doanh hàng tiêu dùng; Công ty xổ số kiến thiết; Kinh doanh dịch vụ cảng, Kinh doanh bán lẻ; Sản xuất kinh doanh phân bón; Sản xuất kinh doanh sản phẩm từ nhựa; sản xuất chế biến thực phẩm, sản xuất sản phẩm từ cao su, hoạt động xử lý chất thải, xây dựng, Truyền thông quảng cáo; Sản xuất kinh doanh thép; Kinh doanh trong lĩnh vực thương mại điện tử và kinh doanh dựa trên nền tảng số; khai thác khoáng sản; ... các Tập đoàn, Tổng công ty có số thu nộp thuế lớn. Đối với doanh nghiệp thuộc ngành nghề, lĩnh vực có dư địa thu lớn nêu trên khi lập kế hoạch cũng cần xem xét mức độ ảnh hưởng của dịch Covid – 19 đối với từng doanh nghiệp để lựa chọn lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra.

- Doanh nghiệp rủi ro cao thuộc các lĩnh vực, ngành nghề khác không ảnh hưởng hoặc ít bị ảnh hưởng bởi dịch Covid - 19 (doanh thu tăng trưởng hoặc doanh thu giảm dưới 10% so với cùng kỳ năm 2020).

- Các doanh nghiệp quy mô lớn nhiều năm chưa được thanh tra, kiểm tra.

- Các doanh nghiệp phát sinh chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng thương hiệu, chuyển nhượng dự án.

- Các doanh nghiệp có giao dịch liên kết chiếm tỷ trọng lớn trong tổng doanh thu, kết quả hoạt động kinh doanh thấp hơn nhiều so với các doanh nghiệp hoạt động trong cùng ngành nghề, lĩnh vực; có doanh thu tăng trưởng nhưng số thuế phải nộp ngân sách nhà nước thấp.

- Các doanh nghiệp có phát sinh số thuế miễn giảm thuế lớn theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần.

3. Phương pháp lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra

- Việc xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 (kế hoạch theo phân tích rủi ro và kế hoạch theo chuyên đề rủi ro), Cục Thuế, Chi cục Thuế sử dụng ứng dụng "Phân tích rủi ro - TPR" để thực hiện. Trình tự, Bộ tiêu chí và phương pháp lập được thực hiện theo hướng dẫn tại Quy trình áp dụng quản lý rủi ro trong công tác xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế của Tổng cục Thuế.

- Tập trung lập kế hoạch thanh tra chuyên đề lớn vào các nhóm nội dung: doanh nghiệp có số hoàn thuế GTGT lớn (gỗ dăm, linh kiện điện tử, nông sản,

cao su, sắn lát, lâm sản...); giao dịch liên kết; thương mại điện tử; doanh nghiệp thuộc nhóm ngành tăng trưởng trong tình hình dịch bệnh (sản xuất thép, dược phẩm, sản xuất kinh doanh nhu yếu phẩm, sản xuất kinh doanh thực phẩm, ứng dụng vận chuyển, giao hàng, tài chính ngân hàng, chứng khoán...). Cục Thuế triển khai kế hoạch thanh tra chuyên đề thống nhất từ cấp Văn phòng Cục Thuế đến Chi cục Thuế. Kế hoạch chuyên đề xây dựng tập trung vào nhóm ngành lĩnh vực có rủi ro nêu trên, không dàn trải để đảm bảo hiệu quả (2-3 chuyên đề). Sau khi có kết quả, kịp thời tổng hợp đánh giá và triển khai trên toàn địa bàn quản lý.

- Đối với kế hoạch theo các chuyên đề, Cục Thuế, Chi cục Thuế thực hiện như sau: Cơ quan thuế xây dựng một tiêu chí về chuyên đề cần thực hiện để lọc tất cả các doanh nghiệp được quản lý theo tiêu chí đó và đưa vào 1 Phòng/bộ phận hoặc Nhóm doanh nghiệp để tiến hành phân tích rủi ro theo hướng dẫn tại Quy trình áp dụng quản lý rủi ro trong công tác xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế *(Ví dụ cụ thể theo Phụ lục đính kèm).*

- Lựa chọn người nộp thuế để lập kế hoạch kiểm tra hồ sơ khai thuế tại trụ sở cơ quan thuế theo kết quả phân tích rủi ro bằng ứng dụng hỗ trợ lập kế hoạch TPR:

Trên cơ sở danh sách người nộp thuế rủi ro cao từ kết quả phân tích rủi ro bằng ứng dụng hỗ trợ lập kế hoạch TPR, sau khi đã loại trừ người nộp thuế thuộc danh sách kế hoạch thanh tra, kiểm tra, chuyên đề thanh tra, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế, công chức kiểm tra thực hiện lập danh sách người nộp thuế rủi ro cao theo tỷ lệ lựa chọn quy định tại Quy trình kiểm tra thuế để lập kế hoạch kiểm tra hồ sơ thuế tại trụ sở cơ quan thuế. Danh sách kế hoạch kiểm tra hồ sơ khai thuế tại trụ sở cơ quan thuế còn được lựa chọn qua thực tiễn quản lý thuế đối với người nộp thuế có rủi ro cao, có dấu hiệu trốn thuế, gian lận thuế, khai sai số thuế phải nộp ... và không trùng lắp với danh sách kế hoạch thanh tra, kiểm tra, chuyên đề thanh tra, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế.

4. Thời gian lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế

- Tổng cục Thuế chốt thời gian cập nhật ngành nghề chính **ngày 05/11/2021** để tính trung bình ngành phục vụ phân tích rủi ro. Cơ quan thuế các cấp phải tổ chức kiểm tra, rà soát cơ sở dữ liệu phục vụ công tác lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022.

- Văn phòng Cục Thuế:

+ Gửi đề xuất nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra thuế tại trụ sở NNT năm 2022 của Cục Thuế (gồm Văn phòng Cục Thuế và các Chi cục Thuế) theo Phụ lục 01 gửi về Tổng cục Thuế (Vụ Thanh tra - Kiểm tra thuế) chậm nhất vào **ngày 25/10/2021**;

+ Gửi danh sách kế hoạch thanh tra thuế năm 2022 theo Phụ lục 02, kế hoạch kiểm tra thuế tại trụ sở NNT năm 2022 của Văn phòng Cục Thuế theo

Phụ lục 03 về Tổng cục Thuế (Vụ Thanh tra - Kiểm tra thuế) chậm nhất vào **ngày 25/11/2021;**

Đồng thời báo cáo đề xuất nhiệm vụ và danh sách kế hoạch được gửi theo bản mềm vào địa chỉ email: nvhung01@gdt.gov.vn để Tổng cục Thuế phê duyệt.

- Chi cục Thuế lập kế hoạch kiểm tra thuế năm 2022 gửi về Cục Thuế chậm nhất vào **ngày 05/12/2021** theo Phụ lục 03 đính kèm để Cục Thuế phê duyệt.

- Danh sách người nộp thuế để kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế phải được Trưởng Bộ phận kiểm tra thuế trình Thủ trưởng cơ quan thuế trước ngày 25/12/2021. Thủ trưởng cơ quan thuế ký duyệt danh sách người nộp thuế thuộc kế hoạch kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế trước ngày 30/12/2021.

Căn cứ vào nội dung công văn này, Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có văn bản chỉ đạo các phòng thanh tra, kiểm tra và các Chi cục Thuế trực thuộc thực hiện lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 kịp thời.

Tổng cục Thuế yêu cầu Vụ trưởng Vụ Thanh tra - Kiểm tra Tổng cục Thuế, Trưởng Ban Quản lý rủi ro Tổng cục Thuế, Cục trưởng Cục Thuế, Chi cục trưởng Chi cục Thuế triển khai thực hiện các nội dung nêu trên; Cục Công nghệ - Thông tin có trách nhiệm hỗ trợ các Cục Thuế, Chi cục Thuế trong việc sử dụng phần mềm ứng dụng phân tích rủi ro, khai thác thông tin dữ liệu để phục vụ công tác lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế năm 2022.

Chi tiết hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế năm 2022 tại Phụ lục kèm theo. Trường hợp phát sinh vướng mắc, đề nghị các Cục Thuế báo cáo Tổng cục xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo Tổng cục (để b/c);
- Thanh tra Bộ (để b/c);
- Các vụ thuộc TCT: QLRR, DNL, KK&KTT, CNTT, DNNCN;
- Lưu: VT, TTKT. 63

KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Vũ Chí Hùng

Phụ lục

(Kèm theo công văn số 4007/TCT-TTKT ngày 15/10/2022 của Tổng cục Thuế)

1. Trình tự xây dựng nhiệm vụ, kế hoạch thanh tra thuế, kiểm tra thuế:

Căn cứ số lượng cuộc thanh tra thuế, kiểm tra thuế đã thực hiện 03 năm (2018, 2019, 2020); Trên cơ sở nguồn nhân lực hiện có và thực tế quản lý thuế, Cơ quan thuế đánh giá khả năng thực hiện cao nhất để dự kiến, đề xuất nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra thuế; lập kế hoạch thanh tra thuế, kế hoạch kiểm tra thuế năm 2022 gửi cơ quan thuế cấp trên phê duyệt. Cụ thể:

- Nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra thuế: Cục Thuế tự xây dựng nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra của Văn phòng Cục Thuế; Chi cục Thuế xây dựng nhiệm vụ kiểm tra của Chi cục Thuế.

Cục Thuế tổng hợp nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra thuế của của toàn bộ Cục Thuế (Văn phòng Cục Thuế và các Chi cục Thuế) đề xuất Tổng cục Thuế phê duyệt nhiệm vụ chậm nhất **ngày 25/10/2021**.

- Xây dựng kế hoạch: Trên cơ sở nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra thuế năm 2022, Cục Thuế lập kế hoạch thanh tra thuế, kế hoạch kiểm tra thuế tại trụ sở NNT của Văn phòng Cục Thuế gửi về Tổng cục Thuế phê duyệt chậm nhất vào **ngày 25/11/2021.**

Chi cục Thuế lập kế hoạch kiểm tra thuế gửi về Cục Thuế phê duyệt chậm nhất vào **ngày 05/12/2021.**

2. Phương pháp xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế:

- Cơ quan thuế thực hiện phân tích, đánh giá rủi ro để thực hiện xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế hàng năm theo quy định tại Điều 19 Thông tư số 31/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 của Bộ Tài chính quy định về quản lý rủi ro trong quản lý thuế:

+ Trường hợp được lựa chọn qua phân tích, đánh giá tuân thủ pháp luật thuế và phân loại mức độ rủi ro người nộp thuế không dưới 90% số lượng trường hợp được thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch hàng năm;

+ Trường hợp được lựa chọn ngẫu nhiên không quá 10% số lượng trường hợp được thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch hàng năm.

- Trong năm cơ quan thuế các cấp có thể thực hiện xây dựng kế hoạch chuyên đề phát sinh theo yêu cầu của thủ trưởng cơ quan thuế cùng cấp hoặc theo chỉ đạo của cấp trên. Việc lập kế hoạch chuyên đề phát sinh trong năm này được thực hiện theo phạm vi, nguyên tắc nhất quán với phạm vi, nguyên tắc lập kế hoạch, chuyên đề hàng năm nêu trên. Cơ quan thuế sử dụng ứng dụng TPR để hỗ trợ việc lập kế hoạch chuyên đề phát sinh trong năm.

Cơ quan thuế báo cáo cơ quan thuế cấp trên phê duyệt chủ trương khi xây dựng kế hoạch chuyên đề phát sinh. Kết thúc chuyên đề cơ quan thuế phải thực hiện báo cáo cơ quan thuế cấp trên chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày kết thúc, tổng kết, đánh giá chuyên đề. Đối với chuyên đề trong năm tài chính chưa kết thúc nhưng cần thiết phải tiếp tục thực hiện chuyên đề sang năm tiếp theo thì kết thúc năm tài chính, cơ quan thuế phải thực hiện báo cáo cơ quan thuế cấp trên tình hình thực hiện chuyên đề. Kết thúc chuyên đề phải báo cáo cơ quan thuế cấp trên chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày kết thúc, tổng kết, đánh giá chuyên đề. Cơ quan thuế phải cập nhập đầy đủ kết quả, nội dung cuộc thanh tra, kiểm tra theo chuyên đề đã đăng ký vào ứng dụng TTR theo quy định.

3. Ví dụ cụ thể về nhập tỷ lệ phân bổ kế hoạch

Cục Thuế A phải lập kế hoạch thanh tra đầu năm theo nhiệm vụ là 100 doanh nghiệp, sau khi có kết quả phân tích rủi ro chính thức được phê duyệt, tại chức năng 5-Lập Kế hoạch/5.1-Tổng hợp danh sách NNT phần "nhập tỷ lệ phân bổ kế hoạch" ô "Nhập tỷ lệ phân bổ kế hoạch Tỷ lệ DN đưa vào rà soát trước khi lập KH theo phân tích rủi ro (%)" nhập tối đa 250% để đưa ra danh sách 250 DN dự kiến, kết hợp công tác quản lý thuế Cục Thuế lựa chọn danh sách 100 doanh nghiệp để lập kế hoạch thanh tra.

Cục Thuế A được giao nhiệm vụ kiểm tra là 1000 doanh nghiệp, Cục Thuế xác định lập kế hoạch kiểm tra 70% số nhiệm vụ được giao (700 doanh nghiệp). Như vậy, sau khi có kết quả phân tích rủi ro chính thức được phê duyệt, tại chức năng 5-Lập Kế hoạch/5.1-Tổng hợp danh sách NNT phần "nhập tỷ lệ phân bổ kế hoạch" loại kế hoạch là Kiểm tra tại ô "Nhập tỷ lệ phân bổ kế hoạch Tỷ lệ DN đưa vào rà soát trước khi lập KH theo phân tích rủi ro (%)" nhập tối đa 250% để phần mềm đưa ra danh sách tối đa 1.750 DN (lưu ý: không lập kế hoạch kiểm tra 100% nhiệm vụ được giao), từ đó kết hợp công tác quản lý thuế Cục Thuế lựa chọn danh sách 700 doanh nghiệp để lập kế hoạch kiểm tra.

4. Một số lưu ý về phạm vi lập kế hoạch:

- Đối với việc lập kế hoạch kiểm tra thuế, trên cơ sở số lượng doanh nghiệp phải thực hiện nhiệm vụ kiểm tra năm 2022 (do cơ quan thuế tự tính trên cơ sở hướng dẫn tại công văn này) cơ quan thuế xây dựng kế hoạch, chuyên đề kiểm tra theo rủi ro đầu năm trên ứng dụng TPR phải đạt tối thiểu 60% nhiệm vụ kiểm tra được giao. Số liệu 60% được tính cho toàn bộ Cục Thuế (bao gồm tất cả các cơ quan thuế bộ phận của Cục Thuế: Văn phòng Cục và tất cả các Chi cục Thuế). Cục Thuế căn cứ khả năng thực hiện và tình hình thực tế quản lý doanh nghiệp tại các cơ quan thuế bộ phận của Cục để chủ động xác định danh sách kế hoạch cho cơ quan thuế bộ phận (Văn phòng Cục, các Chi cục) đảm bảo kế hoạch, chuyên đề kiểm tra theo phân tích rủi ro Cục Thuế phải đạt tối thiểu 60% nhiệm vụ, kế hoạch năm 2022. Khi đề nghị Tổng cục phê duyệt kế hoạch kiểm tra thuế của văn phòng Cục Thuế, Cục Thuế phải gửi kèm biểu tổng hợp kế hoạch phân bổ cho cơ quan thuế bộ phận.

- Các doanh nghiệp thuộc kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm trước còn tồn chưa thực hiện được chuyển sang kế hoạch năm 2022 và được ưu tiên thực hiện trước khi triển khai kế hoạch. Khi điều chỉnh giảm kế hoạch 2022 do phát sinh tồn kế hoạch năm trước chuyển sang (nếu có) sẽ được ưu tiên điều chỉnh giảm đối với các doanh nghiệp được xây dựng mới theo hướng dẫn tại công văn này. Cục Thuế lập biểu doanh nghiệp thuộc kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm trước còn tồn chưa thực hiện được chuyển sang kế hoạch năm 2022 và nêu rõ lý do tồn, thời gian tồn thuộc kế hoạch những năm trước.

- Đối với các trường hợp thanh tra đột xuất phát sinh trong năm như: Thanh tra sau kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế; quyết toán giải thể, chuyển đổi cổ phần hoá; doanh nghiệp phá sản, có dấu hiệu vi phạm pháp luật thuế, ... thì khi đánh giá kết quả công tác thanh tra năm, các Cục Thuế được tính trừ tương ứng vào kế hoạch thanh tra năm đã được phê duyệt.

- Dữ liệu sử dụng để phân tích rủi ro, lập kế hoạch, chuyên đề đầu năm là dữ liệu BCTC năm 2020. Dữ liệu sử dụng để phân tích lập kế hoạch chuyên đề phát sinh trong năm hoặc điều chỉnh kế hoạch năm cơ quan thuế sử dụng dữ liệu BCTC năm 2021; trường hợp chưa có BCTC năm 2021 cơ quan thuế vẫn đánh giá trên dữ liệu BCTC năm 2020.

5. Một số lưu ý về phương pháp lập kế hoạch:

- Việc phân ngưỡng quy mô doanh nghiệp là một nội dung bắt buộc trong việc sử dụng ứng dụng TPR để lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế, để phục vụ công tác điều hành, phân bổ nguồn lực hợp lý trong thanh tra, kiểm tra. Các Cục Thuế thực hiện lựa chọn 1 trong 3 phương pháp phân loại quy mô doanh nghiệp áp dụng thống nhất cho tất cả các Phòng/bộ phận/tổ lập kế hoạch theo hướng dẫn tại Quy trình quản lý rủi ro trong xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra NNT (tránh tình trạng mỗi Phòng/bộ phận/tổ lập kế hoạch áp dụng 1 phương pháp phân loại khác nhau). Căn cứ thực tế quản lý và số lượng doanh nghiệp cần thanh tra, kiểm tra được giao, các Cục Thuế khi thực hiện phân ngưỡng quy mô và lựa chọn doanh nghiệp phải ưu tiên lựa chọn các doanh nghiệp có quy mô lớn để nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra.

- Với chức năng "cập nhật thông tin ngành nghề kinh doanh thực tế", các Cục Thuế, Chi cục Thuế có trách nhiệm rà soát cập nhật bổ sung ngành nghề kinh doanh thực tế từ các năm 2021 trở về trước để phục vụ lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022.

Các Cục Thuế, Chi cục Thuế thường xuyên cập nhật ngành nghề kinh doanh thực tế của doanh nghiệp để phục vụ công tác lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra các năm tiếp theo.

- Việc lựa chọn các doanh nghiệp có rủi ro về thuế từ cao đến thấp phụ thuộc vào từng phân nhóm doanh nghiệp do các Cơ quan thuế phân quyền khi phân tích rủi ro và thực hiện theo hướng dẫn tại Quy trình quản lý rủi ro trong xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra NNT, cụ thể:

VD: *Cục Thuế A khi phân tích rủi ro phân nhóm DN làm 3 nhóm: A1, A2, A3 và giao cho 3 Phòng Thanh tra Kiểm tra (Phòng 1, Phòng 2, Phòng 3) lựa chọn doanh nghiệp tương ứng với 3 nhóm trên để lập kế hoạch chung cho cả Cục Thuế, khi đó:*

+ Phòng 1 sẽ lựa chọn danh sách các doanh nghiệp có rủi ro từ cao đến thấp trong nhóm A1;

+ Phòng 2 sẽ lựa chọn danh sách các doanh nghiệp có rủi ro từ cao đến thấp trong nhóm A2;

+ Phòng 3 sẽ lựa chọn danh sách các doanh nghiệp có rủi ro từ cao đến thấp trong nhóm A3.

Tổng hợp danh sách do Phòng 1, Phòng 2, Phòng 3 lựa chọn để lập danh sách kế hoạch thanh tra, kiểm tra toàn Cục Thuế A.

Tuỳ thuộc vào quy mô và đặc thù của từng Cục thuế để lựa chọn hình thức phân bộ phận/tổ và phân nhóm doanh nghiệp để lập kế hoạch trên ứng dụng phân tích rủi ro TPR cho phù hợp. Cơ quan thuế không được thành lập bộ phận/tổ xây dựng kế hoạch lớn hơn số Phòng/bộ phận thanh tra, kiểm tra thuế hiện có của Cơ quan thuế. Số nhóm lập kế hoạch và số doanh nghiệp trong từng nhóm lập kế hoạch sẽ tương ứng với số phòng thanh tra, kiểm tra hiện có và số doanh nghiệp mà phòng đang quản lý thực tế tại cơ quan thuế;

Đối với cơ quan thuế có nhiều Phòng/bộ phận thanh tra, kiểm tra: có thể gom các DN thuộc quản lý của các Phòng/bộ phận vào thành các nhóm DN để phân tích rủi ro lập kế hoạch. Về bộ phận/tổ lập kế hoạch: Cơ quan thuế có thể lập 1 hoặc nhiều bộ phận/tổ để phân tích rủi ro lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế (1 bộ phận/tổ lập cho tất cả các nhóm doanh nghiệp hoặc nhiều bộ phận/tổ tương ứng để lập cho từng nhóm doanh nghiệp). Sau đó thực hiện lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo phân tích rủi ro đối với từng bộ phận/tổ. Cơ quan thuế phải chỉ định 01 bộ phận/tổ làm đầu mối tổng hợp chung.

- Lập kế hoạch chuyên đề theo Điểm 3 công văn hướng dẫn:

Ví dụ: *Cục Thuế A quản lý 10.000 doanh nghiệp, thực hiện lập kế hoạch thanh tra thuế với chuyên đề "Thanh tra các doanh nghiệp có Tổng trích lập dự phòng lớn hơn 10 tỷ đồng". Cục Thuế thực hiện các bước:*

B1: Lập 1 tiêu chí "Tổng các khoản trích lập dự phòng của DN", năm phân tích là năm 2020.

B2: Lọc tất cả 10.000 doanh nghiệp quản lý theo Tiêu chí "Tổng các khoản trích lập dự phòng của DN" có giá trị lớn hơn 10 tỷ đồng. Ví dụ được nhóm 500 doanh nghiệp (Việc lọc doanh nghiệp theo 1 Tiêu chí, đề nghị các Cục Thuế yêu cầu Phòng tin học hỗ trợ lấy từ các ứng dụng của cơ quan thuế hoặc bằng phần mềm excel).

B3: Đưa nhóm 500 doanh nghiệp đã lọc được có "Tổng các khoản trích lập dự phòng của DN" nêu ở B2 vào 1 Phòng/bộ phận để phân tích rủi ro và lựa chọn DN xây dựng kế hoạch chuyên đề bằng ứng dụng TPR theo quy trình ban hành kèm theo Quyết định số 1626/QĐ-TCT ngày 27/9/2017.

- Cơ quan thuế lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo thứ tự: Lập kế hoạch thanh tra trước, lập kế hoạch kiểm tra sau và tổng hợp chung toàn cơ quan thuế theo từng loại kế hoạch thanh tra riêng, kế hoạch kiểm tra riêng để báo cáo cơ quan thuế cấp trên phê duyệt.

6. Yêu cầu tổ chức kiểm tra, rà soát cơ sở dữ liệu:

- Việc áp dụng ứng dụng công nghệ thông tin "Phân tích rủi ro - TPR" phục vụ công tác lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế chỉ thật sự có hiệu quả khi có đầy đủ dữ liệu để phân tích rủi ro. Để hoàn thành tốt việc lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế năm 2022, Tổng cục Thuế yêu cầu Cục Thuế các tỉnh, thành phố trung ương và toàn bộ các Chi cục Thuế trực thuộc khẩn trương tổ chức rà soát lại việc nhập dữ liệu vào phần mềm ứng dụng "Hệ thống ứng dụng báo cáo tài chính - BCTC", Ứng dụng "Hỗ trợ thanh tra, kiểm tra thuế - TTR",... Cụ thể:

- Chỉ đạo bộ phận Kê khai và Kế toán thuế thuộc Cục Thuế, các Chi cục Thuế khẩn trương rà soát hoàn thành cập nhật các dữ liệu Báo cáo tài chính (Bảng cân đối kế toán, Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh) tại ứng dụng "Hệ thống ứng dụng báo cáo tài chính". Ứng dụng lấy dữ liệu BCTC năm 2020 để phân tích rủi ro lập kế hoạch cho năm 2022.

- Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá đối với các bộ phận thanh tra, kiểm tra về công tác cập nhật dữ liệu từng cuộc thanh tra, kiểm tra thuế vào ứng dụng hỗ trợ thanh tra, kiểm tra thuế - TTR. Nghiêm túc đôn đốc và nhắc nhở các Đoàn thanh tra, kiểm tra, các phòng, bộ phận, công chức thuế có liên quan kịp thời nhập dữ liệu vào ứng dụng TTR theo quy định tại Quy trình thanh tra, Quy trình kiểm tra thuế.

- Đánh giá xếp loại thi đua, khen thưởng đối với Lãnh đạo Cục phụ trách, Lãnh đạo Chi cục phụ trách, Lãnh đạo bộ phận thanh tra, kiểm tra; Lãnh đạo đầu mối theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc nhập dữ liệu trong trường hợp đã kết thúc cuộc thanh tra, kiểm tra thuế nhưng chưa nhập dữ liệu của cuộc thanh tra, kiểm tra thuế vào ứng dụng.

Các Cục Thuế định kỳ hoặc đột xuất tổ chức kiểm tra việc thực hiện việc nhập dữ liệu của các phòng thanh tra, kiểm tra và các Chi cục Thuế. Các đơn vị, cá nhân không tổ chức, triển khai hoặc triển khai không kịp thời việc nhập các dữ liệu Báo cáo tài chính, dữ liệu thanh tra, kiểm tra thuế vào các ứng dụng sẽ trừ điểm thi đua và xét thi đua khen thưởng hàng năm theo đúng chế độ quy định.

Phụ lục 01

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN THUẾ

NHIỆM VỤ THANH TRA, NHIỆM VỤ KIỂM TRA TẠI TRỤ SỞ NGƯỜI NỘP THUẾ NĂM 2022

Stt	Cơ quan thuế	Nhiệm vụ		Kế hoạch		Ghi chú
		Thanh tra (DN)	Kiểm tra (DN)	Kế hoạch thanh tra (DN)	Kiểm tra (DN)	
I	Văn phòng Cục					
II	Chi cục thuế					
	Tổng cộng					

NGƯỜI LẬP BIỂU
(ký và ghi rõ họ và tên)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ
(ký và ghi rõ họ và tên)

Ghi chú:
- Cục Thuế báo cáo Tổng cục Thuế số lượng: nhiệm vụ thanh tra kiểm tra thuế toàn Cục Thuế (Văn phòng Cục, Chi cục Thuế); kế hoạch thanh tra, kế hoạch kiểm tra của Văn phòng Cục Thuế. Kế hoạch kiểm tra thuế của văn phòng Cục Thuế phải gửi kèm biểu tổng hợp kế hoạch phân bổ cho cơ quan thuế bộ phận.
- Chi cục Thuế báo cáo Cục Thuế số lượng: nhiệm vụ kiểm tra thuế Chi cục Thuế; kế hoạch kiểm tra của Chi cục Thuế.

Phụ lục 02

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN THUẾ

DANH SÁCH NGƯỜI NỘP THUẾ ĐƯỢC LỰA CHỌN THEO KẾ HOẠCH, CHUYÊN ĐỀ THANH TRA NĂM 2022

stt	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ	Cơ quan thuế quản lý	Nội dung, chuyên đề thanh tra	Tổng điểm rủi ro	Dự kiến thời gian thanh tra
I	**Kế hoạch thanh tra đối với người nộp thuế có rủi ro cao theo ứng dụng**						
1	Kế hoạch tồn kỳ trước chuyển sang						
2	Rủi ro trong kỳ						
II	**Chuyên đề thanh tra**						
1	Kế hoạch tồn kỳ trước chuyển sang						
2	Rủi ro trong kỳ						
III	**Kế hoạch thanh tra sau hoàn thuế**						
IV	**Người nộp thuế được lựa chọn lựa chọn ngẫu nhiên qua công tác quản lý thuế**						
	Tổng cộng						

NGƯỜI LẬP BIỂU
(ký và ghi rõ họ và tên)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ
(ký và ghi rõ họ và tên)

Ghi chú:
- Cục Thuế lập biểu báo cáo doanh nghiệp thuộc kế hoạch thanh tra năm 2021 còn tồn chưa thực hiện được chuyển sang kế hoạch năm 2022 và nêu rõ lý do tồn.

Phụ lục 03

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN THUẾ

DANH SÁCH NGƯỜI NỘP THUẾ ĐƯỢC LỰA CHỌN THEO KẾ HOẠCH, CHUYÊN ĐỀ KIỂM TRA NĂM 2022

stt	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ	Cơ quan thuế quản lý	Nội dung, chuyên đề kiểm tra	Tổng điểm rủi ro	Dự kiến thời gian kiểm tra
I	**Kế hoạch kiểm tra đối với người nộp thuế có rủi ro cao theo ứng dụng**						
1	Kế hoạch tồn kỳ trước chuyển sang						
2	Kế hoạch rủi ro trong kỳ						
II	**Chuyên đề kiểm tra**						
1	Kế hoạch tồn kỳ trước chuyển sang						
2	Kế hoạch rủi ro trong kỳ						
III	**Kế hoạch kiểm tra sau hoàn thuế**						
IV	**Người nộp thuế được lựa chọn lựa chọn ngẫu nhiên qua công tác quản lý thuế**						
	Tổng cộng						

NGƯỜI LẬP BIỂU
(ký và ghi rõ họ và tên)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ
(ký và ghi rõ họ và tên)

Ghi chú:
- Cục Thuế lập biểu báo cáo doanh nghiệp thuộc kế hoạch kiểm tra năm 2021 còn tồn chưa thực hiện được chuyển sang kế hoạch năm 2022 và nêu rõ lý do tồn.